

NGUYỄN VĂN QUÝ*
HOÀNG THỊ LAN ANH*

THỜ CÚNG TỔ TIÊN VÀ SINH HOẠT PHẬT GIÁO TRONG CỘNG ĐỒNG PHẬT TỬ NGƯỜI VIỆT TẠI LÀO HIỆN NAY

Tóm tắt: Bài viết này là kết quả khảo sát, điền dã của chúng tôi tại Lào từ ngày 01 đến ngày 07 tháng 9 năm 2019 nhằm tìm hiểu đời sống văn hóa, tôn giáo của cộng đồng người Việt tại Lào. Đây là việc làm cần thiết vì hiện nay ở Lào có hơn 100.000 Việt kiều và cũng để củng cố sâu sắc hơn tình đoàn kết hữu nghị hai nước Việt - Lào hiện nay. Trong quá trình khảo sát, điền dã, quan sát và phỏng vấn một số Phật tử, chúng tôi thấy rằng, sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng của cộng đồng người Việt tại Lào khá đa dạng. Nhưng ở bài viết này, chúng tôi chỉ đề cập đến sinh hoạt thờ cúng tổ tiên và sinh hoạt Phật giáo của cộng đồng Phật tử người Việt tại Lào.

Từ khóa: Thờ cúng tổ tiên; sinh hoạt Phật giáo; Phật tử; người Việt; Lào.

1. Khái quát về đất nước Lào và cộng đồng người Việt tại Lào

Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào là một trong 11 nước ở Đông Nam Á¹ và là quốc gia duy nhất không có biển nhưng lại có diện tích mặt nước lớn hơn diện tích đất. “Đây là nước có dân số ít nhất và cũng là một trong những nước có diện tích nhỏ nhất trong vùng (236.800km²). Tuy nhiên, đường biên giới gấp khúc và đa dạng của Lào khiến người ta vẫn nghĩ rằng đất nước này dài và rộng hơn thế nhiều”². Đường biên giới tự nhiên của Lào giáp với tỉnh Vân Nam của Trung Quốc ở phía Bắc; Đông và Đông Bắc giáp Việt Nam; Tây Bắc giáp Myanmar; phía Tây giáp Thái Lan và phía Nam giáp

* Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

* Khoa Tôn giáo học, Học viện Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Ngày nhận bài: 17/9/2019; Ngày biên tập: 20/9/2019; Duyệt đăng: 25/9/2019.

Campuchia. Vì thế, có thể hình dung về địa hình của quốc gia Lào. Tác giả Nguyễn Văn Toàn cho rằng, “ấn tượng nổi bật của cảnh quan thiên nhiên nước Lào là một đất nước núi đồi trùng điệp, cao nguyên, thung lũng hẹp và những cánh rừng bạt ngàn. Với vị trí địa lý như một lòng chảo lớn của bán đảo Đông Dương, đã phần nào làm hạn chế việc tiếp xúc với thế giới bên ngoài của dân tộc Lào. Bên cạnh đó, người Lào với cuộc sống nông nghiệp kết hợp ruộng và rẫy trong từng bản làng như thế đã tạo nên tính cách hiền hòa, trầm lặng, không thích biến động, không thích cãi nhau, đánh nhau. Người Lào thích có cuộc sống thanh bình, gia đình vui vẻ, hòa thuận. Có lẽ như thế, tư tưởng từ bi của đức Phật đã dễ dàng và nhanh chóng thấm sâu vào từng nhịp đập, hơi thở của người dân Lào”³. Đúng như đánh giá của tác giả Nguyễn Văn Toàn, lối sống của người dân Lào về cơ bản được quy định bởi điều kiện tự nhiên. Song theo chúng tôi, cũng cần bổ sung thêm, chính Phật giáo trong quá trình truyền nhập và phát triển ở Lào đã và đang là thành tố quan trọng cấu thành lên tính cách, văn hóa của người Lào, như một nhận xét: “Người Lào ghét lối ứng xử cực đoan trong xử thế. Nhã nhặn, kiên nhẫn, nói năng từ tốn, ôn hòa, khiêm tốn, tự kiềm chế, kính trọng người già là những nét quan trọng trong tính cách của người Lào có ảnh hưởng đến lối sống của họ. Quan niệm Phật giáo cho rằng, con người nên theo “trung đạo” được phản ánh trong tính cách không ưa xung đột mà sẵn sàng thỏa hiệp của người Lào”⁴.

Theo lịch sử, Phật giáo truyền nhập vào Lào khá muộn nếu so với Việt Nam hay Trung Quốc. Phật giáo truyền đến Lào vào thế kỷ 11, hoặc thế kỷ 12, song những dấu tích, như: mảnh vỡ tượng Phật ở Thủ đô Vientiane ngày nay, được xác định có niên đại thế kỷ 8, cho thấy, có thể Phật giáo hiện diện ở vùng đất này sớm hơn. Song trong tâm thức của người dân Lào, Fa Ngum là người đã mang tượng vàng Prabang từ vương quốc Khmer về Angkor. Do đó, họ sùng kính Phật và suy tôn Fa Ngum là vị Đại hộ pháp của Phật giáo Lào.

Phật giáo ở Lào là Phật giáo Nguyên thủy (Theravada). Phật giáo Nguyên thủy là một trong hai hệ phái lớn nhất của Phật giáo. Cả hai hệ phái này đều hiện diện ở Việt Nam. Song ở Lào và một số nước trong khu vực Đông Nam Á chỉ hiện diện Phật giáo Nguyên thủy. Mà

theo một nhận xét trong cuốn *Đối thoại giữa các nền văn hóa - Lào*, “Phật giáo Tiểu thừa ảnh hưởng và uốn nắn tính cách người Lào mạnh hơn bất kỳ thế lực nào khác,... Phật giáo Tiểu thừa ảnh hưởng đến tư cách đạo đức cũng như thái độ cư xử của người Lào. Ví dụ, họ không coi trọng lắm đến việc tích góp của cải cho riêng mình. Một tập quán phổ biến của người Lào là trích ra một phần trong số tiền của mình để cúng dường cho việc xây dựng hoặc tu sửa chùa chiền ở nơi họ sinh sống”⁵. Do đó, chúng ta thấy sự ảnh hưởng của Phật giáo đến tính cách cũng như văn hóa người dân Lào rất rõ nét. Đồng thời, cộng đồng người Việt có nền văn hóa khá tương đồng với nền văn hóa Lào, cho nên khi sinh sống ở Lào khá hòa hợp và là thành tố góp phần làm cho nền văn hóa Lào thêm đa sắc trong lịch sử và hiện tại.

Ngược dòng lịch sử, ít có sử liệu nào ghi chép đầy đủ về quá trình người Việt di cư sang Lào sinh sống trước thế kỷ 19. Theo nguồn tư liệu nghiên cứu của tác giả Nguyễn Văn Toàn cho biết một số thông tin về bang giao hai nước có sự qua lại của nhân dân, hay là nơi lánh nạn của quý tộc mỗi khi Đại Việt bị Trung Quốc xâm lược. Trong thực tế, mặc dù không được chính sử ghi lại, nhưng với sự gần gũi về địa lý, chắc rằng trong lịch sử đã có nhiều người Việt thường xuyên trao đổi kinh tế, giao lưu văn hóa mà dần dần có mặt ở Lào. Đến thời Nguyễn, những tư liệu ghi chép về người Việt di cư sang Lào sinh sống rõ ràng hơn. Nguyên nhân là chính sách cấm đạo của vua Minh Mạng và sưu cao thuế nặng đã khiến cho nhiều người Việt di cư sang Lào. Theo thống kê, “số dân Việt sang Lào thời kỳ này khoảng 5.000 người, trong số đó có khoảng 1.000 người là giáo dân các tỉnh miền Trung giáp với Lào, nhưng chủ yếu là Thừa Thiên-Huế và Quảng Trị và Quảng Bình”⁶. Thời kỳ thực dân Pháp đô hộ đã tạo ra nhiều cuộc di cư lớn của người Việt sang Lào và Campuchia. Đặc biệt là chính sách của thực dân Pháp nhằm “khai thác tài nguyên của Lào, sau khi đặt ách đô hộ lên ba nước Đông Dương, thực dân Pháp đã đưa hàng vạn công nhân người Việt sang làm việc tại các mỏ chì Phontiou, Booneng, đồn điền Bôlôven, nhà máy đèn, và xây dựng đường sá, cầu cống. Với chính sách chia rẽ, gây mâu thuẫn giữa người Việt với người Lào, người Khmer, thực dân Pháp đã đưa hàng loạt công chức, lính khố xanh, khố đỏ người Việt sang làm việc tại các công sở Lào,

Campuchia. Cùng với công chức, lính tráng, công nhân là những người làm các nghề buôn bán dịch vụ khác và thân nhân của họ, nên số người Việt sang Lào, Campuchia khá đông”⁷. Bên cạnh đó, ở Việt Nam thời kỳ này, nhiều cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp nổ ra nhưng không giành được thắng lợi. Rất nhiều người Việt đã đưa vợ con di cư sang Lào sinh sống. Nạn đói năm 1945 cũng khiến nhiều gia đình phải bỏ làng ra đi, một số di cư vào miền Nam, một số di cư sang Lào. Ngoài ra còn do chính sách của Campuchia trong những năm 1970, hàng vạn người Việt đã trở về Việt Nam, hay di cư sang Lào hoặc Thái Lan. “Người Việt ở Campuchia chạy lên Lào không nhiều và cũng không diễn ra liên tục nhưng cũng đáng để nghiên cứu về lịch sử hình thành cộng đồng người Việt ở Lào”⁸. Sau này, Việt Nam và Lào hợp tác toàn diện đã tạo tiền đề cho nhân dân hai nước trao đổi kinh tế, văn hóa. Nhiều người Việt đã chọn Lào là quê hương thứ hai để sinh cơ lập nghiệp.

Ngày nay, cộng đồng người Việt ở Lào có trên 100 nghìn người. Phần lớn cộng đồng người Việt tại Lào có tình cảm với Phật giáo, nhiều người đã quy y Tam Bảo tạo thành một cộng đồng riêng, sinh hoạt chủ yếu trong các ngôi chùa Việt tại Lào. Cộng đồng người Việt tại Lào đến từ các tỉnh khác nhau ở Việt Nam và sinh sống trải khắp các tỉnh của Lào, từ Thượng Lào đến Trung Lào và Hạ Lào. Nhưng họ sinh sống ở Lào đông nhất là cố đô Luang Prabang, Thủ đô Vientiane, Savannaket, Champasak và Khammuan. Nhìn chung, “Việt kiều Lào - Thái đã sinh sống trên hai nước bạn hàng thế kỷ qua, dù quê gốc ở đâu: Tuyên Quang, Thái Nguyên, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hà Đông, Sơn Tây, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh hay Quảng Bình, Quảng Trị... khi ở trên đất nước bạn, cùng sống trong một bản làng, cùng sinh hoạt trong một địa phương đều coi nhau như bà con ruột thịt. Nhất là họ cùng có chung một lý tưởng “độc lập dân tộc, thống nhất đất nước”, luôn hướng về tổ quốc thân yêu, hướng về Cha già dân tộc - Chủ tịch Hồ Chí Minh”⁹.

Phật giáo hiện diện ở Việt Nam từ những năm đầu Công nguyên, đến thế kỷ 2, 3 đã hình thành trung tâm Phật giáo Luy Lâu - Dâu. Và dần dần, Phật giáo có ảnh hưởng sâu đậm đến đời sống tinh thần của người dân Việt Nam. Vì vậy, người dân Việt Nam dù di cư đến đâu,

hành trang của họ là ngoài lối sống còn là phong tục tập quán, đặc biệt là tín ngưỡng tôn giáo. Cộng đồng người Việt nói chung và nhất là cộng đồng Phật tử người Việt ở Lào nói riêng bao gồm những người được sinh ra ở Lào, một số đã nhập quốc tịch Lào, họ là thế hệ thứ hai, thứ ba, thậm chí là thứ tư sinh ra ở Lào; một số mới sang sinh sống vài chục năm và con cái của họ được sinh ra và học tập ở Lào,... Hiện nay, trong đời sống tinh thần của họ, thờ cúng tổ tiên và thực hành Phật giáo vẫn được bảo lưu khá trọn vẹn.

2. Thờ cúng tổ tiên của cộng đồng Phật tử người Việt tại Lào hiện nay

Trong việc thờ cúng tổ tiên, người Việt ở Lào vẫn coi trọng ngày “tử” hơn ngày “sinh”. Họ quan niệm, “trần sao âm vậy”, người chết không phải là hết, mà chỉ là sự trở về với tổ tiên (nơi chín suối - cửu tuyền). Nhưng không phải không trở về. Tổ tiên ông bà vẫn thường xuyên trở lại để phù hộ độ trì cho con cháu. Ngoài ra, ngày rằm, mừng một âm lịch hàng tháng, những dịp lễ tết, hoặc bất kỳ ngày nào mà gia đình nào có việc, như: làm nhà, sinh con, dựng vợ gả chồng cho con cháu, đi làm ăn xa, thi cử,... bao giờ cũng làm mâm cơm canh, hoặc đơn giản là đèn hương thắp trên ban thờ tổ tiên, cầu mong tổ tiên độ trì, phù hộ mọi việc thuận lợi, hanh thông. Một Phật tử sinh ra ở Lào cho rằng: “Các cô ở Lào lâu rồi, nhưng vẫn theo truyền thống gia đình, cũng cúng lễ vào ngày rằm mừng một hàng tháng đều mua sắm hoa quả, thắp hương trên ban thờ gia tiên. Vào ngày giỗ tổ tiên ông bà cha mẹ thì làm cơm, thì vẫn dâng cơm canh theo phong tục người Việt. Ngày Tết cũng vậy, nhất là rằm tháng 7 - Xá tội vong nhân, các cô vẫn làm lễ y như người Việt. Các cô vẫn thực hiện đúng theo phong tục của bố mẹ trước đây” (PV. Phật tử BN, 68 tuổi, tại Tỉnh xá Ngọc Tâm, ngày 02/09/2019).

Như vậy, tục thờ cúng tổ tiên vẫn được duy trì trong cộng đồng người Việt ở Lào ở thế hệ thứ hai. Đối với những người mới sang Lào làm ăn buôn bán rồi định cư được vài chục năm thì tục thờ cúng tổ tiên vẫn được họ gìn giữ trân trọng. Phật tử có pháp danh LB bày tỏ: “Gia đình cô vẫn theo phong tục của cha ông, đó là kính ngưỡng ông bà tổ tiên. Các ngày rằm, mừng một, ngày giỗ gia tiên, ngày lễ tết,...

vẫn làm đúng theo phong tục của người Việt. Mua sắm hương hoa và dâng lên ban thờ tổ tiên, ngày giỗ tết thì làm cơm canh, mua sắm vàng mã,... trần sao âm vậy mà cháu” (PV. Phật tử LB, 63 tuổi, chùa Bồ Đề, ngày 03/09/2019).

Lý giải về việc giữ gìn tục thờ cúng tổ tiên của mình, phần lớn mọi người đều cho rằng, theo phong tục của cha mẹ từ trước, hoặc được cha mẹ dạy bảo. Một Phật tử khẳng định: “Trước đây, không riêng gì giữ gìn phong tục tập quán của người Việt. Các cụ còn bắt phải dùng tiếng Việt trong nhà. Ra đường thì nói tiếng gì cũng được, nhưng khi bước chân vào nhà là phải dùng tiếng Việt. Sở dĩ cô sinh ra ở Lào mà vẫn nói tiếng Việt tốt như thế này là do các cụ bắt là như thế. Các cụ thường nhắc, nếu không nói được tiếng Việt là quên gốc, mất gốc” (PV. Phật tử TH, 67 tuổi, chùa Bảo Quang, ngày 04/9/2019).

Tuy nhiên, đối với thế hệ Phật tử sinh ra và lớn lên tại Lào. Mặc dù ý thức được ý nghĩa của tục thờ cúng tổ tiên nhưng ngày giỗ tổ tiên, đối với người Phật tử thì họ mong muốn được làm cơm chay để dâng cúng. Song trong bối cảnh cuộc sống hiện đại thì rất khó bởi: “các con không thích nên thôi. Mình nghĩ, mình thành tâm là chính thôi vì làm chay thì các con các cháu không ăn được, làm ra thì ai ăn đây. Nên mình làm mặn để con cháu còn về mà ăn cơm sum họp gia đình và cũng để chúng nó nhớ ngày kỷ niệm tổ tiên ông bà” (PV. Phật tử TĐ, 62 tuổi, tại tịnh xá Ngọc Tâm, ngày 02/9/2019).

Bên cạnh đó, hiện tượng giao thoa văn hóa thể hiện ở ngay trong thực hành tục thờ cúng ông bà tổ tiên. Họ cho rằng, người Lào cũng có ban thờ tổ tiên nhưng họ chỉ dâng hoa, còn thức ăn chủ yếu là dâng lên chùa. Bản thân họ “vẫn thích” cúng dường cho các nhà sư đi khát thực hơn. Vì sao có hiện tượng này? Có lẽ bởi ở những nơi người Lào nhiều hơn người Việt, như: Tịnh xá Ngọc Tâm ở Ban Noongteng, Muang Sikhottabong, Vientiane,... hình ảnh cúng dường cho các nhà sư khát thực mỗi sáng của người Lào tác động đến tâm trí họ. “Người Lào người ta thích khát thực lắm, người ta tin khát thực hơn là tin cúng, cúng là người ta không tin đâu. Người ta tin khát thực là hồi hướng cho bố mẹ người ta, người ta tin là bố mẹ người ta được nhận, vì thế khát thực ở Lào là quý nhất. Cô thì vẫn khát thực đấy, ngày giỗ

bố giỗ mẹ, ngày giỗ ông bà thì mình nghĩ đến, mình mua hoa quả để cúng dường, bỏ vào bình bát của sư. Sư sẽ cầu phước cho gia đình nhà mình, sau rồi đọc kinh hồi hướng cho ông bà cha mẹ. Mình phải có một chai nước, rồi mình đổ xuống đất khấn, ví dụ như ngày hôm nay là ngày... con nghĩ tới bố mẹ. Đó, trước là mình phải khấn Phật rồi sau đến các vong linh,... Thấy các sư ăn thức ăn mình cúng dường là nghĩ đến tổ tiên ông bà, cha mẹ được nhận phần cúng dường, mang ý nghĩa sâu sắc lắm đấy. Mình được làm là mình vui lắm đấy” (PV. Phật tử DL, 54 tuổi, tỉnh xã Ngọc Tâm, ngày 02/9/2019).

3. Sinh hoạt Phật giáo của cộng đồng Phật tử người Việt tại Lào hiện nay

Theo thống kê hiện nay ở Lào đang hiện diện 14 ngôi chùa. Cụ thể là: ở Luang Prabang có chùa Phật Tích do Hòa thượng Thích Thái Phùng trụ trì; ở Vientiane có ba ngôi chùa là: Chùa Phật Tích do Thượng tọa Thích Minh Quang trụ trì; chùa Bàn Long do Thượng tọa Thích Thọ Lạc trụ trì; Tịnh xá Ngọc Tâm do Thượng tọa Thích Giác Thiện trụ trì; Chùa Đại Nguyên chưa có trụ trì. Ở Thaket có chùa Bồ Đề, không có trụ trì. Ở Savannakhet có ba ngôi chùa: Chùa Pháp Hoa Seno do Đại đức Thích Thiện Đức trụ trì; chùa Diệu Giác do Ni sư Thích Đàm Luân trụ trì; chùa Bảo Quang do Đại đức Thích Thiện Chơn trụ trì. Ở Champasak có bốn ngôi chùa là: chùa Trang Nghiêm do Đại đức Thích Phương Ngân trụ trì; chùa Long Vân do Đại đức Thích Thanh Tịnh trụ trì; chùa Kim Sơn do Đại đức Thích Thiện Hữu trụ trì và chùa Thanh Quang do Ni sư Thích Đàm Ninh trụ trì. Có một sự trùng hợp là ở Thái Lan hiện nay cũng có 13 ngôi chùa Việt, được gọi là “phái Việt tông”. Theo thống kê: Ở Bangkok có 7 chùa, miền Tây có 2 chùa, Đông Bắc 1 chùa, miền Đông 1 chùa và miền Nam 2 chùa. Các ngôi chùa đều mang tên Việt, như: Khánh Thọ, Long Sơn, Khánh An, Phước Diên. Lâu đời nhất là chùa Khánh Thọ tại tỉnh Kanchanaburi do một nhà sư người Việt hưng công xây dựng vào thế kỷ 18¹⁰. Vì thế, tất cả các nhà sư người Việt đều phải làm lễ xuống tóc tập thể tại chùa này¹¹. Tuy nhiên, “sau khi cụ sư Ba (Hòa thượng Giác Mẫn - Tông trưởng Phật giáo Việt tông tại Thái Lan) viên tịch thì tất cả những ngôi chùa thuộc phái Việt tông không còn một vị sư nào là

người Việt Nam. Nhưng kinh kệ và các nghi lễ đều theo Đại thừa và tiếng Việt như “cúng ngọc”, “cúng hoa”, “khai kinh”, “thỉnh”, “tụng Tam Bảo”...¹². Vào năm 1999, theo ghi chép của tác giả Trần Đình Lưu, trong chuyến thăm hữu nghị Phật giáo Thái Lan của Hòa thượng Thích Thanh Tứ - Phó Chủ tịch HĐTSTƯGHPGVN và Thượng tọa Thích Thanh Nhiễu¹³ đến thăm các ngôi chùa Việt ở thủ đô Bangkok đã cùng các vị sư ở đây tụng kinh bằng tiếng Việt.

Như vậy, 14 ngôi chùa này trải khắp Thượng Lào, Trung Lào và Nam Lào. Trong đó, tập trung chủ yếu ở Thủ đô Vientiane (4 chùa), Savannakhet (3 chùa) và Champasak (4 chùa). Về trụ trì, trong 14 ngôi chùa này, có 02 chùa hiện không có sư trụ trì (chùa Đại Nguyên và chùa Bồ Đề, tính đến tháng 9 năm 2019); 02 trụ trì là Ni, còn lại là Tăng. Về tông phái, trong 14 ngôi chùa này có sự hiện diện của thiền phái Lâm Tế, Tào Động, Hệ phái Khất Sĩ ở miền Nam, và sự kết hợp giữa Phật giáo Nguyên thủy (Theravada với thiền phái Tào Động). Đối với thiền phái Lâm Tế bao gồm: Lâm Tế Liễu Quán, Lâm Tế Chúc Thánh ở miền Trung Việt Nam; Lâm Tế Gia Phổ ở miền Nam Việt Nam¹⁴. Về bài trí tượng thờ, theo quan sát của chúng tôi, cũng đa dạng như chính sự hiện diện của các tông phái Phật giáo Việt Nam ở Lào, vô cùng đặc sắc song cũng rất phức tạp và phản ánh phần nào về đặc trưng trong cách bài trí hệ thống tượng Phật ở Việt Nam. Do đó, về sinh hoạt Phật giáo của cộng đồng Phật tử Việt Nam tại Lào, về cơ bản cũng như ở Việt Nam.

Hiện nay, các nghi lễ trong các ngôi chùa Việt tại Lào có sư trụ trì, chẳng hạn như ở chùa Bảo Quang ở Ban Lattana Langsi Nua, Muang Kaysone, Savannakhet vẫn thực hiện đủ các nghi lễ Phật giáo Việt Nam trong một năm tính theo lịch âm, như: ngày 01 tháng Giêng là ngày khánh đản Phật Di Lặc. Tháng Hai có 03 ngày lễ: ngày 08 lễ Đức Phật Thích Ca xuất gia; ngày 15 lễ Đức Phật Thích Ca nhập Niết Bàn; ngày 19 lễ Khánh đản Bồ tát Quán Thế Âm; ngày 21 lễ Khánh đản Bồ tát Phổ Hiền. Tháng Ba, ngày 16 Khánh đản Bồ tát Chuẩn Đề. Tháng Tư, ngày 04 Khánh đản Bồ tát Văn Thù; ngày 14 Phật Thích Ca đản sinh. Tháng Sáu, ngày 19 Lễ Bồ tát Quán Thế Âm. Tháng Bảy, ngày 13 Khánh đản Bồ tát Đại Thế Chí; ngày 15 Đại lễ Vu lan; ngày

30 Khánh đản Bồ tát Địa Tạng. Tháng Chín, ngày 19 lễ Bồ tát Quán Thế Âm; ngày 30 Khánh đản Phật Dược Sư. Tháng Mười Một, ngày 17 Khánh đản Phật A Di Đà. Tháng Mười Hai, ngày 08 lễ Phật Thích Ca thành đạo,... Ngoài ra còn lễ giỗ Tổ cũng được tổ chức trọng thể.

Vào những ngày lễ này, cộng đồng Phật tử người Việt tại Lào cùng với sự trợ trì thực hiện đầy đủ, trang nghiêm các nghi lễ Phật giáo. Cụ thể hơn, một số chùa còn chi tiết các ngày lễ ngoài Phật giáo, nhằm cho Phật tử biết trước để thu xếp thời gian đến dự, như chùa Bàn Long ở Ban Sihom, Muang Chanthabuly, Vientiane. Trong chương trình hoạt động Phật sự năm 2017 ghi rõ: Đón xuân Đinh Dậu (2017) trong ba ngày (ngày mừng 1 đến ngày mừng 3 tháng Giêng âm lịch); Từ ngày mừng 8 đến ngày 15 là Tuần lễ Cầu quốc thái dân an. Ngày 30 tháng 2 giỗ Tổ và Đàn Tam quy ngũ giới. Ngày 14 và 30 hàng tháng tổ chức khóa lễ Sám hối. Ngày 15 và mừng 1 hàng tháng tổ chức khóa tu Bát quan trai giới và 16h hàng ngày tổ chức khóa lễ Cầu an và Cầu siêu,... và mỗi khóa lễ đều có chương trình cụ thể để thực hiện. Ngoài các ngày lễ thì còn có bảng xem sao, bảng xem hạn, như ở chùa Pháp Hoa Seno ở Ban Seno, Muang Uothumthon, Savannakhet,... Như vậy, các nghi lễ mang tính thường xuyên của Phật giáo Bắc truyền được tổ chức bài bản, giống như các nghi lễ trong các ngôi chùa ở Việt Nam.

Đối với tu sĩ, sinh hoạt theo nghi thức của từng hệ phái, chẳng hạn ở Tịnh xá Ngọc Tâm. Theo thông tin từ Phật tử, các nhà sư đi khất thực vào khoảng 6h sáng, thọ trai ngày một bữa sau khi đi khất thực. Ngày hai lần công phu sáng chiều,... Sáng từ 4h - 5h sáng, chiều thì từ 6h - 7h và tụng kinh bằng tiếng Việt. Các nhà sư ở đây được cộng đồng Phật tử cả người Việt và người Lào kính trọng. Như lời một Phật tử nhận xét: “Ở đây các sư tu rất tốt, các Phật tử cũng vậy, thành tâm hướng về Phật giáo và quý thầy vì đạo lắm đấy” (PV. Phật tử DT, 47 tuổi, Tịnh xá Ngọc Tâm, ngày 02/09/2019).

Ở Tịnh xá Ngọc Tâm, số lượng tín đồ không đông lắm, phần lớn Phật tử còn vất vả kế sinh nhai, hàng ngày họ phải về Vientiane làm ăn và đến tối mới trở về nhà, nên sinh hoạt thường xuyên cũng chưa được như ý muốn. Ở khu vực này, người Lào nhiều hơn người Việt, nhưng họ sống đoàn kết, thuận hòa. Điều này thể hiện rõ vào các ngày

lễ lớn ở tịnh xá này. Đó là ngày lễ ra Hạ, vào Hạ hay giỗ Tổ,... Trong những ngày lễ này, các Phật tử làm các món chay rồi đem đến cúng dường. Số lượng Phật tử cả người Việt và người Lào lên đến vài trăm người. Họ cùng nhau làm lễ và thụ lộc vui vẻ.

Ở chùa chưa có sư trụ trì, việc thực hành nghi lễ Phật giáo chưa được bài bản, thậm chí không có sinh hoạt nghi lễ Phật giáo, như chùa Đại Nguyên ở Ban Phosi, Muang Sikhottabong, Vientiane. Ở chùa Bò Đề ở Muang Thakhek, Khammuane, cộng đồng Phật tử ở đây khá đông. Tuy nhiên, vì chùa Bò Đề chưa có sư trụ trì và đã bị hư hoại nặng nề, nên cộng đồng Phật tử ở đây chỉ biết tụng kinh niệm Phật theo cảm tính. Một Phật tử cho biết: “Việt kiều mình ở Thà Khệt rất đông, nhưng nhìn thấy ngôi chùa này *rất là thương* (vì bị xuống cấp nghiêm trọng)¹⁵. Thấy mọi người theo chùa Lào mà chùa Việt mình thì không có ai vào thì *thương lắm*. Cho nên cô đến đây nói với bà con, động viên bà con đến chùa. Cứ đến ngày rằm, mừng một thì cô với một nhóm Phật tử đi mua hương hoa cúng Phật rồi chia lộc cho bà con. Việc tụng kinh thì chỉ biết là tụng thôi, chứ đâu có biết đúng hay sai. Cô và mọi người ở đây mong đón thầy để hướng dẫn Phật tử tụng kinh, giảng pháp lắm. Ngày này tụng kinh gì, mai tụng kinh gì, đó tất cả phải nhờ thầy bày cho mới biết được” (PV. Phật tử DG, 51 tuổi, chùa Bò Đề, ngày 03/9/2019).

Theo một vị Phật tử ở chùa cho biết, trước đây có một vị cư sĩ pháp danh là Minh An đã hướng dẫn Phật tử ở đây tu tập trong bốn năm, đồng thời dọn dẹp và trông nom chùa. Ngoài ra, thi thoảng cũng có các vị sư đến hoằng pháp và truyền cho pháp tu Niệm Phật. Hoặc có một thầy ở Thành phố Hồ Chí Minh thường sang làm lễ vào ngày rằm tháng 7 đã quy tụ được đông đảo Phật tử đến chùa tham dự. Tuy nhiên, khi thầy về nước thì cộng đồng Phật tử ở đây lại tàn mát. Một Phật tử cho biết thêm, chùa Bò Đề do Hòa thượng Trung Quán xây dựng cách đây 70 năm, hiện nay đệ tử của thầy, mà họ chỉ nhớ là *Thầy Thắng* hiện ở bên Pháp, một năm thầy về chùa hai lần. Nhìn chung, hiện nay cộng đồng Phật tử ở chùa Bò Đề thường xuyên đến chùa sinh hoạt khoảng vài chục người. Họ chủ yếu tụng kinh niệm Phật hàng ngày vào buổi tối từ 6h30 đến 8h. Sau tụng kinh niệm Phật thì bà con nói chuyện rồi đi về.

Ở đây thường tụng kinh Địa Tạng, đến ngày rằm mừng một thì tụng kinh Di Đà, ngày Sám hối thì tụng kinh Sám hối, kinh Phổ Môn cầu an, kinh Dược Sư. Mỗi lần tụng kinh niệm Phật mình thường thấp hương, dâng hoa cúng Phật. Cô nói thật, ở đây các Phật tử không biết tụng kinh, không biết gõ mõ, rất mong muốn mời thầy về đây chia sẻ cho bà con tụng kinh gõ mõ. Vào những ngày rằm tháng 7, tháng Giêng thì cô có mời thầy ở Việt Nam sang hướng dẫn bà con. Nếu không mời được thì các Phật tử tự động báo nhau tụng kinh gõ mõ thôi đấy” (PV. Phật tử BA, 64 tuổi, chùa Bồ Đề, ngày 03/9/2019).

Ở một số chùa có sư trụ trì, sinh hoạt Phật giáo nền nếp. Ở chùa Phật Tích, chùa Diệu Giác, chùa Bảo Quang dưới sự hướng dẫn của sư trụ trì, các Phật tử phấn khởi thực hành các khóa lễ, khóa tu,... do chùa tổ chức. Một Phật tử cho biết: “Trước đây thì hàng tuần cô mới đến chùa, giờ có thầy hướng dẫn thì sang hàng ngày. Cô nhận thấy, các khóa tụng kinh niệm Phật giống bên Việt Nam luôn. 7h30 tối hàng ngày là có công phu Tịnh Độ. Ở đây chủ yếu là tụng kinh A Di Đà, ngày 30 mừng 1 thì tụng Phổ Môn. Ngày sám hối thì tụng kinh Sám hối. Mỗi lần như vậy diễn ra khoảng một tiếng đến một tiếng rưỡi, từ 7h30 - 8h30 tùy theo thầy tụng. Thầy tụng chậm thì 9h, còn tụng nhanh thì 8h30. Đó, đi chùa vui vẻ, thần thái vui sướng lắm” (PV. Phật tử LB, 63 tuổi, chùa Bồ Đề, ngày 03/9/2019).

Ngoài các nghi lễ thuộc về Phật giáo, các nghi lễ cầu an, cầu siêu ở các ngôi chùa Việt tại Lào cũng được các sư trụ trì làm trang trọng. Nghi lễ cầu an thường tổ chức vào đầu năm. Còn nghi lễ cầu siêu, theo tinh thần Phật giáo, sự báo hiếu chân thành nhất nằm ở chính bản thân con người, đó là phải tạo nếp sống thiện lành. Tuy nhiên, vào ngày rằm tháng 7, trong tâm thức của người dân, đó là ngày đặc biệt có thể cầu siêu cho cha mẹ, những người quá cố được siêu thoát tốt nhất. Họ làm cơm canh rồi cùng sư trụ trì mang đến nghĩa trang, rồi làm lễ cầu siêu, hồi hướng công đức tổ tiên ông bà. Còn bình thường, ở đây nếu “Phật tử nào ốm đau thì đến thầy, thầy làm lễ cầu an cho, còn người mất nếu đến trình thầy thì thầy làm lễ cầu siêu cho đầy đủ. Hoặc nhà nào có người chết ban tối mà đến tìm, thầy cũng làm cho. Có lúc, một tỉnh Savannakhet này có ba bốn người chết, thầy đi đến một hai giờ đêm

mới về, cứ tụng nhà này xong lại đến nhà kia, cứ riết như thế. Thương các thầy vất vả lắm” (PV. Phật tử TH, 67 tuổi, chùa Bảo Quang, ngày 04/9/2019). Hoặc cộng đồng Phật tử người Việt ở Lào vào các ngày giáp tết thường mang lễ ra nghĩa trang mời tổ tiên ông bà chứng giám và về ăn tết cùng gia đình. Họ quan niệm, đây là lễ cuối cùng trong năm. Vì thế, gia đình nào có điều kiện thì làm lớn, như mua sắm vàng mã, hoặc chỉ đơn giản là hương, hoa quả,... thành tâm.

Nghi lễ Hằng thuận ở đây cũng được thầy tổ chức trang trọng trong chùa. Cập đôi được các vị sư giảng kinh, chúc phúc, góp phần cho lễ cưới trang nghiêm và làm tăng thêm sự hiểu biết về đời sống gia đình cho các cặp đôi thực hiện nghi lễ này. Đặc biệt là tạo niềm tin cho hai người tin sâu Tam Bảo, và sau này nuôi dạy con cái theo tinh thần Phật giáo. Tuy nhiên, ở chùa Việt tại Lào thường làm lễ Hằng thuận cho từng đôi một, vì cộng đồng người Việt ở đây không muốn làm chung. Và sau khi làm lễ xong, mọi người cùng dùng cơm chay tại chùa, chúc phúc cho vợ chồng mới cưới.

Ngoài các sinh hoạt thực hành nghi lễ Phật giáo, có thể nói, các hoạt động từ thiện xã hội Phật giáo của cộng đồng Phật tử tại Lào diễn ra khá sôi nổi và gây được nhiều thiện cảm đối với nhân dân hai nước. Tinh thần lá lành đùm lá rách của người Việt dường như được phát huy một cách tự nhiên: “Ở đây có gì đâu, các Phật tử thường giúp đỡ nhau. Người này có thì giúp người ta là chuyện thường xuyên. Không giúp đỡ nhau mới là lạ đấy” (PV. Phật tử TL, 51 tuổi, chùa Diệu Giác, ngày 04/9/2019). Điều này phản ánh cộng đồng người Việt tại Lào rất đoàn kết trên tinh thần “tương thân tương ái”, “hòa quang đồng trần” của Phật giáo Việt Nam.

Về xây dựng chùa, đáng chú ý nhất là chùa Bồ Đề được cộng đồng Phật tử quan tâm, chung tay hưng công xây dựng. “Hồi cô vào đây, cô làm đơn xin các cấp chính quyền sửa chữa. Mới đầu định sửa chữa nhỏ thôi, song đập một cái là rụng hết cả. Thế là cô huy động mọi người xây lại giống như cũ thôi. Tổng kinh phí đến giờ này khoảng 80 nghìn đô rồi đó. Nhưng chưa đủ đâu, còn nhà tầng đằng sau nữa, rồi khuôn viên chùa. Nếu làm xong chùa chính thì cô và mọi người tiếp tục làm nhà chừ tầng. Cô cùng mọi người ở đây đang mong muốn

thỉnh một thầy về trụ trì, để cửa chùa luôn mở đón bà con Phật tử vào lễ Phật” (PV. Phật tử DT, 60 tuổi, chùa Bồ Đề, ngày 03/9/2019). Hay ở chùa Phật Tích, năm 2008 “nhận thấy ngôi chính điện chùa với dáng dấp thô sơ, nền móng tạm bợ, tường vách rạn nứt, tuy có được tu bổ nhiều lần, sụp đổ là điều khó tránh khỏi trong nay mai. Vì vậy, chư tăng và Phật tử chùa luôn chạnh lòng khi nhìn thấy nơi phụng thờ Phật, Bồ Tát ngày một xuống cấp và hư hại, trở thành nơi bất an cho Tăng chúng cùng Phật tử hành lễ hàng ngày cũng như quý thập phương bá tính đến chiêm bái. Trước tình hình xót xa đó, Thượng tọa Thích Minh Quang, Thượng tọa Thích Minh Nguyệt đã chân thành kêu gọi nam nữ Phật tử, bà con người Việt Nam đang sinh sống tại Lào, quý mạnh thường quân xa gần, phát tâm cúng dường trùng tu ngôi chính điện. Nhị vị Đại đức đem hết tâm lực của mình và sự nhiệt thành ủng hộ của bà con người Việt xa gần, cho nên ngôi chính điện hai tầng, tòa tháp 7 tầng, nhà Tổ và nhà thờ linh cốt đã được hoàn thành”¹⁶.

Về hoạt động từ thiện, thường là ở mỗi chùa đều có Ban Quản trị. Vào mỗi năm gần tết Nguyên đán, Ban Quản trị chùa Bảo Quang, chùa Diệu Giác phối hợp cùng với Ban Chấp hành Hội người Việt Nam tại tỉnh Savannakhet phát quà cho 34 hộ người nghèo neo đơn, quyên góp tiền bạc (1.000.000 kíp) sửa chữa nghĩa trang Việt kiều. Sau mùa An cư Kết hạ, cộng đồng Phật tử tiếp tục giúp đỡ người nghèo, neo đơn, hoặc hoạt động từ thiện, như: phát cơm, nước uống cho hơn 700 người bệnh đang nằm điều trị tại bệnh viện trong tỉnh. Ngoài ra, Ban Quản trị chùa Bảo Quang, chùa Diệu Giác còn kết hợp với cộng đồng Phật tử tại đây quyên góp, hỗ trợ mỗi năm 300 USD cho nạn nhân chất độc màu da cam tại Đà Nẵng (Việt Nam), hay ủng hộ Quỹ Nghĩa tình Trường Sơn (Huế) 10 triệu đồng,...¹⁷.

Hội Phụ nữ Phật tử ở chùa Bảo Quang, Diệu Giác cũng thường xuyên kết hợp với sư trụ trì làm công tác từ thiện xã hội. Hễ nghe ở đâu khó khăn thì cùng nhau bàn bạc, hỗ trợ những gia đình khó khăn do bị thiên tai, lũ lụt. Vào các ngày rằm tháng Giêng, tháng Bảy đều có quà cho người nghèo, người già neo đơn không nơi nương tựa; ngày rằm Trung thu đều có sự kết hợp với nhà chùa tổ chức phát quà cho các cháu thiếu nhi,... Đặc biệt, nếu gia đình nào có việc hiếu, thì

tất cả cộng đồng Phật tử đều cùng chăm lo. “Nếu gia đình nào neo đơn không có điều kiện thì cùng nhau góp tiền, từ cái áo quan cho đến lúc chôn cất đến khi mồ mả đẹp đẽ mới thôi. Hay người nào không có thân nhân, 49 ngày thầy bảo đem vào chùa cúng vong cho đầy đủ hết. Nghĩa là ai cũng cảm giác được mọi người đang quan tâm đến mình” (PV. Phật tử TH, 67 tuổi, chùa Bảo Quang, ngày 04/9/2019).

Hòa thượng Thích Thái Phùng - trụ trì chùa Phật Tích ở cố đô Luang Prabang thường xuyên vận động tín đồ Phật tử cả người Việt và người Lào thăm và tặng quà cho bệnh nhân nghèo điều trị tại bệnh viện ở Pakse; trụ trì chùa Trang Nghiêm, chùa Long Vân thường xuyên hỗ trợ đồng bào miền Trung Việt Nam mỗi khi lũ lụt, hoặc quyên tiền bạc ủng hộ các chiến sĩ ngoài hải đảo. Chẳng hạn, năm 2013, Đại đức Thích Phương Ngân -trụ trì chùa Trang Nghiêm cùng Phật tử phát quà từ thiện cho bà con gặp khó khăn sau cơn bão ở tỉnh Quảng Bình. Hay năm 2015, Hội Phật tử ở tỉnh Savannakhet quyên góp tặng 10.000 USD ủng hộ các chiến sĩ ngoài đảo xa,...¹⁸.

Nhìn chung, các hoạt động từ thiện xã hội của cộng đồng Phật tử Việt Nam tại Lào ít được ghi chép và do đó không có con số thống kê chính xác. Theo điều tra của Đại đức Thích Minh Thật, tỷ lệ tham gia các hoạt động từ thiện xã hội do chùa Việt tổ chức của cộng đồng Phật tử tại Lào chiếm 81%. Đúng như nhận xét của tác giả Nguyễn Văn Thoàn, “người Việt ở Lào rất quan tâm đến hoạt động tương thân tương ái. Bên cạnh việc tham gia làm từ thiện với nhà chùa, người Việt ở Lào cũng có những hoạt động từ thiện riêng, do tự bản thân phát tâm, hoặc thành lập nhóm để cùng giúp đỡ người khác với nhiều hình thức khác nhau”¹⁹. Ngoài ra, thì thoảng cộng đồng Phật tử Việt Nam tại Lào còn tổ chức đi thăm viếng các ngôi chùa Việt khác ở Lào hoặc Việt Nam, Thái Lan, Campuchia,... nhằm tìm hiểu đời sống bà con Việt kiều ở các nước này.

Một số nhận xét

Có thể thấy, người Việt Nam khi đến Lào sinh sống thuở ban đầu đã mang theo đủ “hành trang tôn giáo”, bao gồm Tam giáo và phong tục thờ cúng tổ tiên. Song, Nho giáo và Đạo giáo ít ảnh hưởng hơn đối với những người con xa xứ. Họ ít bị ràng buộc bởi những quy ước, lệ

làng ở quê hương, nhưng những phong tục tín ngưỡng, đặc biệt là thờ cúng tổ tiên vẫn được bảo lưu. Đối với Phật giáo trong cộng đồng người Việt tại Lào, trải qua thời gian đã có sự giao thoa, ảnh hưởng lẫn nhau. Bởi Phật giáo nói chung và Phật giáo Việt Nam nói riêng với tinh thần bình đẳng, từ bi hỷ xả,... tư tưởng *hòa quang đồng trần* nhập thế giúp đời luôn nổi trội, do đó có sự giao thoa văn hóa là điều dễ hiểu. Và Phật giáo Việt Nam từ lâu luôn là chỗ dựa cho đời sống tinh thần, tâm linh của cộng đồng người Việt tại Lào.

Hiện nay, cộng đồng người Việt nói chung và cộng đồng Phật tử Việt Nam tại Lào nói riêng có số lượng đông đảo nhất so với các cộng đồng người nước ngoài đang làm ăn sinh sống tại Lào. Về sinh hoạt tín ngưỡng tôn giáo, tục thờ cúng tổ tiên ông bà vẫn được cộng đồng Phật tử người Việt sinh sống tại Lào duy trì theo đúng phong tục truyền thống của người Việt Nam. Song cũng có đôi chút thay đổi ở những người sinh ra và lớn lên tại Lào, đó là vào ngày giỗ, ngoài việc dâng lễ ở ban thờ tổ tiên, họ còn mong muốn cúng dường các nhà sư khát thực nhằm hồi hướng công đức đến tổ tiên ông bà cha mẹ. Về sinh hoạt Phật giáo, có thể nói ở Lào có nhiều tông phái Phật giáo người Việt cùng hiện diện, nên việc thực hành cũng tùy theo từng tông phái, mang bản sắc riêng của Phật giáo Việt Nam. Tuy nhiên, trong cách bài trí tượng thờ cũng như thực hành, một số ngôi chùa đã có sự giao thoa giữa Phật giáo Bắc tông với Phật giáo Nguyên thủy tại Lào. Điều này phản ánh sự năng động của Phật giáo Việt Nam trong bối cảnh mới, đồng thời làm phong phú bản sắc văn hóa Phật giáo Lào. Việc sinh hoạt Phật giáo của cộng đồng Phật tử Việt Nam tại Lào, về cơ bản theo truyền thống Phật giáo Bắc tông ở Việt Nam. Ở các chùa có sư trụ trì thì sinh hoạt Phật giáo khá bài bản, song ở một số chùa chưa có sư trụ trì thì sinh hoạt còn mang tính tự phát, nhưng cũng là sự biểu hiện mong mỏi của cộng đồng Phật tử có sư trụ trì hướng dẫn thực hành đúng giáo lý Phật giáo.

Qua một số ngày quan sát và phỏng vấn ở 9/14 ngôi chùa Việt tại Lào, có thể thấy ước mong của cộng đồng Phật tử Việt Nam ở Lào là hoàn thiện việc xây dựng tịnh xá, chùa để có nơi thực hành Phật giáo khang trang (tịnh xá Ngọc Tâm, chùa Bồ Đề); Mong muốn có sư trụ trì là người Việt Nam để chỉ dạy cho cộng đồng Phật tử hiểu biết về nghi

lễ cũng như giáo lý Phật giáo; tổ chức các khóa tu dành cho thanh thiếu niên để các cháu ngày càng hiểu biết Phật pháp và sống theo tinh thần Phật giáo Việt Nam. Cộng đồng Phật tử Việt Nam ở Lào cũng có đề xuất với GHPGVN cũng như chính quyền các cấp ở Lào tạo điều kiện về mặt thủ tục pháp lý cho các nhà sư Việt Nam sang Lào trụ trì, hoằng pháp. Bởi, một ngôi chùa không thể không có trụ trì, nếu không Phật tử sinh hoạt tôn giáo không đúng giáo lý và sẽ tàn mất; sự kết nối giữa các Phật tử trong cộng đồng dần dần sẽ mất đi. /.

CHÚ THÍCH:

- 1 Mười một quốc gia Đông Nam Á bao gồm: Việt Nam, Lào, Campuchia, Thái Lan, Myanmar, Malaysia, Indonesia, Singapore, Philippines, Đông Timor và Brunei.
- 2 Trịnh Huy Hóa (biên dịch, 2002), *Đối thoại với các nền văn hóa - Lào*, Nxb. Trẻ, Hà Nội, tr. 11.
- 3 Nguyễn Văn Thoàn (2019), *Văn hóa Phật giáo trong đời sống của người Việt ở Lào*, Nxb. Văn hóa - Văn nghệ, Tp. Hồ Chí Minh, tr. 21. Cũng theo tác giả, Lào cũng là một quốc gia đa tộc người nên cũng đa dạng văn hóa. Trong đó có ba nhóm chính là Lào Lùm, Lào Thong và Lào Sùng. Lào Lùm chiếm 65% dân số nên được xem là nhóm người chủ thể ở Lào
- 4 Trịnh Huy Hóa (biên dịch, 2002), *Đối thoại với các nền văn hóa - Lào*, Nxb. Trẻ, Hà Nội, tr. 73-74.
- 5 Trịnh Huy Hóa (biên dịch, 2002), *Đối thoại với các nền văn hóa - Lào*, Sđd, tr. 90.
- 6 Dẫn theo: Nguyễn Văn Thoàn (2019), *Văn hóa Phật giáo trong đời sống của người Việt ở Lào*, Nxb. Văn hóa - Văn nghệ, Tp. Hồ Chí Minh, tr. 29.
- 7 Trần Đình Lưu (2004), *Việt kiều Lào - Thái với quê hương*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 22.
- 8 Nguyễn Văn Thoàn (2019), *Văn hóa Phật giáo trong đời sống của người Việt ở Lào*, Nxb. Văn hóa - Văn nghệ, Tp. Hồ Chí Minh, tr. 35.
- 9 Trần Đình Lưu (2004), *Việt kiều Lào - Thái với quê hương*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 8.
- 10 Theo Nguyễn Ánh sang Xiêm lúc bấy giờ.
- 11 Dẫn theo: Trần Đình Lưu (2004), *Việt kiều Lào - Thái với quê hương*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 15.
- 12 Trần Đình Lưu (2004), *Việt kiều Lào - Thái với quê hương*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 15.
- 13 Nay là Hòa thượng Thích Thanh Nhiễu, Phó Chủ tịch Thường trực GHPGVN.
- 14 Xin xem chi tiết thông kê trong: Nguyễn Văn Thoàn (2019), *Văn hóa Phật giáo trong đời sống của người Việt ở Lào*, Nxb. Văn hóa - Văn nghệ, Tp. Hồ Chí Minh, tr. 274.
- 15 Hiện chùa Bồ Đề đang được cộng đồng Phật tử ở Thakhek tu bỏ lại phần chùa chính. Nhưng vẫn thiếu nguồn kinh phí để tiếp tục tu bổ.
- 16 Trích báo cáo “Chùa Phật Tích Viên Chăn Lào” ngày 02/9/2019 của Thượng tọa Thích Minh Quang, trụ trì chùa Phật Tích, Lào.

- 17 Theo báo cáo của sư trụ trì chùa Bảo Quang, ngày 04/9/2019.
- 18 Dẫn theo: Nguyễn Văn Toàn (2019), *Văn hóa Phật giáo trong đời sống của người Việt ở Lào*, Nxb. Văn hóa - Văn nghệ, Tp. Hồ Chí Minh, tr. 107.
- 19 Nguyễn Văn Toàn (2019), *Văn hóa Phật giáo trong đời sống của người Việt ở Lào*, Sđd, tr. 105.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đại đức Thích Thiện Chơn (2019), *Báo cáo chùa Bảo Quang*, ngày 04/9/2019.
2. Trịnh Huy Hóa biên dịch (2002), *Đối thoại với các nền văn hóa - Lào*, Nxb. Trẻ, Hà Nội.
3. Trần Đình Lưu (2004), *Việt kiều Lào - Thái với quê hương*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Thượng tọa Thích Minh Quang (2019), *Báo cáo chùa Phật Tích Viêng Chăn Lào*, ngày 02/9/2019, tại chùa Phật Tích, Lào
5. Nguyễn Văn Toàn (2019), *Văn hóa Phật giáo trong đời sống của người Việt ở Lào*, Nxb. Văn hóa - Văn nghệ, Tp. Hồ Chí Minh.
6. Tư liệu điền dã của nhóm tác giả tại Lào.

Abstract

ANCESTOR WORSHIP AND BUDDHIST ACTIVITIES OF THE VIETNAMESE BUDDHIST COMMUNITY IN LAOS AT PRESENT

Nguyen Van Quy

Institute for Religious Studies, VASS

Hoang Thi Lan Anh

Faculty of Religious Studies, GASS

This article is based on our fieldwork data in Laos in September 2019 for the purpose of understanding the cultural and religious life of the Vietnamese community in Laos. It is necessary to strengthen the solidarity and friendship of Vietnam and Laos because there are over one hundred thousand Vietnamese people who are living in Laos now and the majority of the Vietnamese community believe in Buddhism. Through surveys, fieldwork, observations and interviews with some Buddhists, the authors found that the religious activities of the Vietnamese community in Laos are diverse. However, this article just mentions the ancestor worship and Buddhist activities of the Vietnamese Buddhist community in Laos.

Keywords: Ancestor worship; Buddhist activities; Buddhists; Vietnamese people; Laos.